

**Bản án số: 102/2018/HS-ST
Ngày 11/9/2018**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh

Các hội thẩm nhân dân: Ông: Nguyễn Văn Ton và ông Trần Ngọc Chiến

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Phụng – Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2018, tại Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 106/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2018/QĐXXST-HS ngày 24/8/2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Văn H; Tên gọi khác: không; Sinh ngày: xx/xx/xxxx, tại K, Hải Phòng; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ LT3, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Xuân T và bà: Phạm Thị S; Vợ: Nguyễn Thu T (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 17/5/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Quảng Ninh – Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Anh Diệp Văn S, anh Phạm Văn C - Điều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 16/5/2018, Phạm Văn H đang ở thành phố Thái Nguyên, thì nhận được điện thoại của người đàn ông tên C (không rõ lai lịch địa chỉ) hỏi mua 150 gói ma túy “đông trùng hạ thảo”, với giá 105.000.000 đồng và thỏa thuận giao nhận, mua bán ma túy tại thành phố C. Ngày 17/5/2018, H đã thuê anh Diệp Văn S là lái xe taxi biển kiểm soát 20A-xxx.xx của hãng B – Thái Nguyên để chở đi từ thành phố Thái Nguyên đến thành phố C, tỉnh Quảng Ninh (H không nói cho anh S biết việc thuê xe đi thành phố C để bán ma túy cho đối tượng tên C). Khi xe chạy về đến gần nhà bị cáo thuộc phường N, quận K, thành phố Hải Phòng, H bảo anh S dừng xe ở hiệu thuốc ven đường để H vào mua một số loại thuốc tân dược rồi mang về phòng riêng tại nhà H để nghiền nhỏ ra, trộn với nhau rồi xúc vào 67 gói (vỏ túi nilon màu đỏ, trên mặt túi có chữ Ferrari và hình con ngựa) dùng máy kẹp tóc hàn kín miệng lại thành các túi ma túy loại “đông trùng hạ thảo”; vẫn còn một

phần bột nhưng hết vỏ túi và chưa đủ số lượng gói ma túy thỏa thuận bán với C nên H ra xe bảo anh S đưa ra hiệu thuốc tây để H vào mua 01 lọ Trà cốm râu ngô rồi quay về nhà H đổ ra nghiền nhỏ thành bột mịn trộn cùng với phần bột thuốc tây còn lại và 05 gói ma túy “đông trùng hạ thảo” có sẵn ở nhà rồi đóng vào một túi nilon viền màu cam kích thước (9x13)cm. Quá trình H nghiền, trộn, chia, đóng gói ma túy anh S đều chờ ở ngoài xe nên không biết. Sau đó H ra xe bảo anh S chở đi thành phố C, khi xe đi đến khu vực bảng tin Km5, phường C, H bảo S dừng xe vào quán ven đường ăn cơm, S vừa dừng xe thì c xuống xe đi và để lại đồ trên xe (anh S nhìn thấy 01 túi bột màu vàng nhạt để ở hộc cửa xe chỗ H ngồi), rồi H bắt xe taxi khác đi đến chỗ hẹn với C tại nhà hàng Q, phường C. Do chưa được H trả tiền đi xe và còn để lại gói chất bột nghi là ma túy nên anh S đã lái xe đuổi theo H, khi đến nhà hàng Q do lúc đó nhà hàng đông người và không quen biết ai nên anh S đã đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố C để trình báo sự việc. Công an đã đưa anh S xuống nhà hàng Q tìm gặp và đưa H về trụ sở Công an thành phố C để làm việc, tại đây công an đã kiểm tra xe ô tô taxi BKS 20A-xxx.xx, thu giữ vật chứng trên xe gồm: 01 túi nilon kích thước (9x13)cm bên trong chứa chất bột màu vàng nhạt tại hộc cửa phụ phía trước bên phải; 67 túi nilon màu đỏ, được hàn kín, đều có kích thước (6x7)cm, trên mặt các túi có chữ Ferrari và hình con ngựa, bên trong đều chứa chất bột mịn, tại chỗ để đồ đằng sau ghế phụ bên phải; 01 hộp nhựa bên trong có dính chất bột màu vàng nhạt, cạnh ghế phụ phía trước sát cánh cửa xe. Công an thành phố C thi hành lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và thu giữ của bị cáo Phạm Văn H: 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia, màu đen, lắp sim số 0973.279.896; 01 ví giả da màu đen, bên trong có 660.000 đồng, 02 thẻ ATM Ngân hàng Agribank mang tên PHAM VAN H và 01 thẻ ATM của Ngân hàng Vietcombank mang tên DANG THI L.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Văn H tại số N, tổ LT3, phường N, quận K, thành phố Hải Phòng, công an thành phố C còn thu giữ: 01 vỏ túi nilon màu vàng, trên bề mặt có chữ nước ngoài và hình con vật, kích thước (5,2x5,2)cm, bên trong dính chất bột dạng vết; 01 vỏ túi nilon màu xanh, trên bề mặt có chữ nước ngoài, kích thước (5,5x7,8)cm, bên trong dính chất bột dạng vết; 01 vỏ túi nilon màu đỏ, trên mặt có chữ Ferari và hình con vật, kích thước (6x6,5)cm, bên trong dính chất bột dạng vết; 01 túi nilon, miệng túi viền màu đỏ, có cuốn băng dính đen, kích thước (4x4)cm, bên trong dính chất tinh thể màu trắng dạng vết; 01 hộp nhựa hình trụ tròn, đường kính đáy 4cm, đường kính miệng 3cm, chiều cao 7cm, bên trong dính chất bột dạng vết; 01 hộp nhựa hình trụ tròn, đường kính 4,5cm, chiều cao 10cm, bên trong chứa chất bột màu tím; 01 hộp nhựa, nắp màu xanh, đường kính 5,5cm, chiều cao 12,5cm, bên trong có các hạt nhỏ màu nâu; 01 khay nhựa hình tròn, đường kính đáy 9cm, đường kính miệng 11,2cm, chiều cao 3cm, bên trong có chất bột nhiều loại màu; 01 đoạn ống nhựa màu xanh, một đầu cắt vát, dài 10cm; 01 máy kẹp tóc màu hồng; 01 thìa kim loại, dính chất bột dạng vết.

Tại bản Kết luận giám định số 405 ngày 18/5/2018, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận:

- 01 túi nilon, kích thước (9x13)cm, chứa chất bột màu vàng nhạt. Khối lượng chất bột màu vàng nhạt là 91,009gam (kí hiệu M1).

- 67 túi nilon màu đỏ được hàn kín, kích thước (6x7)cm, hai mặt túi có chữ “Ferrari” và hình con vật (kí hiệu từ M2 đến M68), bên trong các túi đều chứa chất

bột màu sắc khác nhau: Tổng khối lượng của chất bột màu vàng trong 16 túi là 15,08gam; Tổng khối lượng của chất bột màu tím trong 51 túi là 49,881gam;

- 01 hộp nhựa bên trong có dính chất bột màu vàng nhạt dạng vệt, không xác định được khối lượng của chất bột (ký hiệu M69).

- Yêu cầu giám định xác định có phải là ma túy không? Loại ma túy vượt khả năng chuyên môn của giám định viên Phòng KTHS Công an tỉnh Quảng Ninh. Hoàn lại mẫu vật còn lại sau giám định trong niêm phong số 405/GĐMT: Khối lượng chất bột màu vàng nhạt (ký hiệu M1) là 90,45gam; Tổng khối lượng của chất bột màu vàng trong 16 túi là 13,246gam; Tổng khối lượng của chất bột màu tím trong 51 túi là 49,004gam; Mẫu vật khác đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại bản Kết luận giám định số 2677/C54(TT2) ngày 01/6/2018 của Tổng cục cảnh sát Viện khoa học hình sự, kết luận:

- Mẫu chất bột vàng nhạt trong túi nilon ký hiệu M1 là ma túy; loại: Methamphetamine, Ketamine và Heroine. Hàm lượng Methamphetamine, Ketamine và Heroine lần lượt là 0,3%; 0,5% và 0,5%.

- Không tìm thấy chất ma túy trong các mẫu chất bột màu vàng, chất bột màu tím, ký hiệu từ M2 đến M68.

Mẫu vật và vỏ bao gói được hoàn lại trong phong bì niêm phong số 2677/C54(TT2): Khối lượng chất bột màu vàng nhạt (ký hiệu M1) là 80,47gam; Tổng khối lượng của chất bột màu vàng trong 16 túi là 11,254 gam; Tổng khối lượng của chất bột màu tím trong 51 túi là 42,374gam;

Tại bản Kết luận giám định số 2883/C54(TT2) ngày 29/6/2018 của Tổng cục cảnh sát Viện khoa học hình sự, kết luận:

- Chất bột bám dính trong 01 túi nilon màu vàng trên mặt bì có chữ nước ngoài và hình con vật, 01 túi nilon màu xanh trên mặt bì có chữ nước ngoài, 01 túi nilon màu đỏ trên mặt bì có chữ Ferrari và hình con vật, thu giữ tại nhà Phạm Văn H, là ma túy, loại: Methamphetamine, MDMA và Ketamine.

- Tinh thể màu trắng bám dính trong 01 túi nilon miệng túi viền màu đỏ, được quấn ngoài bằng băng dính màu đen, thu giữ tại nhà Phạm Văn H là ma túy, loại Methamphetamine.

- Chất bột màu tím bám dính trong 01 hộp nhựa hình trụ tròn thu, giữ tại nhà Phạm Văn H, là ma túy, loại: Methamphetamine, MDMA.

- Chất bột nhiều màu bám dính trong 01 khay nhựa hình tròn, thu giữ tại nhà Phạm Văn H, là ma túy, loại: Methamphetamine, MDMA, Ketamine.

- Chất bột bám dính trong 01 đoạn ống nhựa màu xanh một đầu cắt vát, thu giữ tại nhà Phạm Văn H, là ma túy, loại: Methamphetamine, MDMA, Ketamine.

Do lượng mẫu nhỏ, không xác định được khối lượng mẫu và hàm lượng các chất ma túy có trong các mẫu trên.

- Không tìm thấy các chất ma túy trong mẫu chất bột bám dính trong 01 hộp nhựa hình trụ tròn có chữ OPHZIDON và trên 01 thìa kim loại. Không tìm thấy các chất ma túy trong mẫu các hạt nhỏ màu nâu đựng trong 01 hộp nhựa nắp màu xanh; tổng khối lượng các hạt nhỏ màu nâu là 87,94gam.

Hoàn lại sau giám định các mẫu vật trên, trong 01 niêm phong số 2883/C54(TT2).

Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn H khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án đã nêu và đúng như bản cáo trạng đã truy tố. Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố đối với bị cáo về tội “Mua bán trái

phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không bị oan. Hiện nay hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, bị cáo đang nuôi con nhỏ, bố bị cáo mắc bệnh ung thư, gia đình bị cáo có ông nội và ông ngoại là người có công với cách mạng, mẹ bị cáo được tặng thưởng Huy chương vì sự nghiệp giáo dục nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người làm chứng là anh Diệp Văn S vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại hồ sơ thể hiện: Anh S là lái xe taxi biển kiểm soát 20A-xxx.xx của hãng B - Thái Nguyên, khoảng 7 giờ 30 phút ngày 17/5/2018 anh chở bị cáo đi từ Thái Nguyên về nhà bị cáo tại K – thành phố Hải Phòng sau đó chở bị cáo đến thành phố C, trên đường về nhà bị cáo bảo anh dừng xe ở một hiệu thuốc tây ven đường, bị cáo mua gì anh không biết rồi anh chở về nhà của bị cáo. Tại đây anh ở ngoài chờ còn bị cáo vào nhà khoảng 20 phút sau thì bị cáo lại bảo anh chở ra hiệu thuốc tây, bị cáo mua một hộp gì đó rồi lên xe và quay lại nhà của bị cáo khoảng 15 phút. Sau đó bị cáo lên xe ngồi ở bên ghế phụ và bảo anh chở đến thành phố C, trên đường đi bị cáo liên lạc với ai đó hẹn gặp nhau ở thành phố C. Khi xe đến bảng tin Km5, phường C, thành phố C, bị cáo bảo anh dừng xe để xuống ăn cơm, khi anh đang tìm chỗ đỗ xe thì thấy bị cáo lấy ra một túi bột màu vàng nhạt để vào hộc cửa xe chỗ bị cáo ngồi rồi xuống xe và bắt xe taxi khác đi mà không trả tiền xe cho anh (thỏa thuận tiền xe chở đi là 2,5 triệu đồng, bị cáo mới trả 500.000 đồng để đỗ xăng xe). Sợ bị cáo không trả tiền và nghi trên xe có ma túy nên anh đã lái xe đuổi theo nhìn thấy chiếc xe taxi chở bị cáo vào nhà hàng Q ở bên D, do nhà hàng đông người và không quen biết ai nên anh đã đến cơ quan công an thành phố C để trình báo. Công an thành phố C đã đưa anh xuống nhà hàng Q tìm và đưa bị cáo về trụ sở Công an thành phố C để làm việc, kiểm tra xe ô tô và thu giữ vật chứng theo quy định.

Người làm chứng là anh Phạm Văn C vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai tại cơ quan điều tra về việc anh chứng kiến công an thành phố C kiểm tra xe ô tô taxi thu và niêm phong vật chứng thu giữ của bị cáo theo quy định.

Bản cáo trạng số 114/CT-VKSCP ngày 08/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt: Phạm Văn H từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/5/2018; không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo. Áp dụng: Điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy toàn bộ 02 gói niêm phong chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định, 01 thẻ ATM mang tên DANG THI L, 01 máy kẹp tóc màu hồng. Trả lại cho bị cáo: số tiền 660.000 đồng, 01 ví giả da màu đen, 02 thẻ ATM mang tên PHAM VAN H; Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Nokia vỏ màu đen.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo thấy ân hận với hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đến mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được qui định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn H không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận tội phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, phù hợp với: Đơn trình báo, Biên bản kiểm tra xe ô tô taxi B BKS 20A-xxx.xx; Biên bản bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp lập hồi 10 giờ 00 phút ngày 18/5/2018; Biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, tài liệu đồ vật bị tạm giữ; Biên bản khám xét cũng như Bản kết luận giám định số 405/GĐMT ngày 18/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh; bản Kết luận giám định số 2677/C54(TT2) ngày 01/6/2018 và bản Kết luận giám định số 2883/C54(TT2) ngày 29/6/2018 của Tổng cục cảnh sát Viện khoa học hình sự; Phù hợp với lời khai của những người làm chứng, cùng với các tài liệu điều tra khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 17/5/2018, bị cáo Phạm Văn H đã có hành vi mua thuốc tân dược và trà cốt râu ngô về để nghiền nhỏ ra trộn với 05 gói ma túy loại “đồng trùng hạ thảo” có sẵn tại nhà rồi chia thành 67 gói chất bột vỏ túi nilon màu đỏ, trên mặt túi có chữ Ferrari và hình con ngựa (không tìm thấy chất ma túy) và 01 túi nilon viền màu cam kích thước (9x13)cm trọng lượng 91,009 gam chất có chứa ma túy, có thành phần Methamphetamine (hàm lượng 0,3% = 0,2gam), Ketamine (hàm lượng 0,5% = 0,4gam) và Heroine (hàm lượng 0,5% = 0,4gam), đi xe taxi BKS 20A-xxx.xx đến thành phố C nhằm mục đích để bán cho người đàn ông tên C (không rõ lai lịch địa chỉ) bị cáo đã liên lạc từ trước qua điện thoại thì bị công an phát hiện bắt và thu giữ vật chứng, do đó Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ nên chấp nhận lời luận tội của Kiểm sát viên đối với bị cáo.

[3] Bị cáo là người trưởng thành, nhận thức được tác hại và tính trái pháp luật của việc mua bán ma túy, nhưng do hám lời và thiếu tu dưỡng rèn luyện bản thân nên đã phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy tuyệt đối cấm sử dụng trong y học và đời sống xã hội, vi phạm Luật Phòng, chống ma túy, mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Đây là tệ nạn xã hội gây tâm lý bức xúc trong quần chúng nhân dân, để tăng cường biện pháp đấu tranh, phòng chống tội phạm trên địa bàn thành phố nói chung cũng như giáo dục, trừng trị riêng đối với bị cáo cần có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Tại phiên tòa và trong giai đoạn truy tố, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bố bị cáo đang mắc bệnh hiểm nghèo, bị cáo có ông nội là liệt sỹ, ông ngoại được Nhà

nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mĩ (hạng nhì), mẹ bị cáo được tặng Huy chương vì sự nghiệp giáo dục, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, vì vậy cần miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan công an thu giữ của bị cáo: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen bị cáo dùng để liên lạc với người đàn ông tên C nhằm mục đích để bán ma túy nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước; 02 phong bì chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định là chất nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, 01 máy kẹp tóc màu hồng bị cáo dùng để hàn miệng túi đóng gói ma túy mang đi bán và 01 thẻ ATM của Ngân hàng Vietcombank mang tên DANG THI L do bị cáo nhặt được không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Công an còn thu giữ 01 ví giả da màu đen, bên trong có 660.000 đồng, 02 thẻ ATM Ngân hàng Agribank mang tên PHAM VAN H không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Các vấn đề khác: Đối với anh Diệp Văn S, lái xe taxi chở Phạm Văn H, do anh S không biết việc H đến thành phố C, tỉnh Quảng Ninh để bán ma túy, nên không cấu thành tội phạm.

Đối với đối tượng tên C, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch địa chỉ, nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt Phạm Văn H 27 (hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (ngày 17/5/2018).

- Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 46; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại Nokia vỏ màu đen, model: TA-1010 số IMEI 354496090712300 kèm 01 sim, 01 pin.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong số 2677/C54(TT2) của Tổng cục cảnh sát Viện khoa học hình sự, bên trong chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định; 01(một) gói niêm phong số 2883/C54(TT2) của Tổng cục cảnh sát Viện khoa học hình sự, bên trong chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định; 01 thẻ ATM của ngân hàng Vietcombank số 9704366812317559015 mang tên DANG THI L; 01 (một) máy kẹp tóc màu hồng đã qua sử dụng.

Trả lại cho bị cáo: 01 ví giả da màu đen đã cũ; 660.000 đồng (sáu trăm sáu mươi nghìn đồng); 01 thẻ ATM của Ngân hàng Agribank số 4862839998833826 mang tên PHAM VAN H và 01 thẻ ATM của Ngân hàng Agribank số 9704050751186037 mang tên PHAM VAN H.

Tình trạng vật chứng, tài sản thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 143/BB-THA ngày 21/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

- Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. C;
- Công an TP C, CQ THA hình sự;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Chi cục thi hành án dân sự TP.C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Quynh

